

Số: /NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung danh mục dự án ban hành kèm theo
Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA KỲ HỌP THỨ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết bổ sung danh mục dự án ban hành
kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục dự án ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

1. Bổ sung 73 dự án có thu hồi đất năm 2022 với tổng diện tích là 860.269,2 m² (Tám trăm sáu mươi nghìn hai trăm sáu mươi chín phẩy hai mét vuông), trong đó có thu hồi đất trồng lúa là 398.605 m² (Ba trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm lẻ năm mét vuông).

(Chi tiết tại Danh mục 01 kèm theo)

2. Bổ sung danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2022 với tổng diện tích sử dụng đất trồng lúa là 95.921,7 m² (Chín mươi lăm nghìn chín trăm hai mươi một phẩy bảy mét vuông).

(Chi tiết tại Danh mục 02 kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH-HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo AG, Đài PT-TH AG;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

CHỦ TỊCH